

Bản án số: 126/2021/HS-ST

Ngày: 09 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Mạnh Hải;

2. Bà Lương Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2021/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2021/QĐXXST-QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Vy Quang H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1984 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ngõ 1, đường H, tổ 3, khối 6, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn L và bà Vy Thị T, vợ: Đặng Khánh L, đã ly hôn; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không có; nhân thân: Bản án số 210/2018/HS-ST ngày 20-11-2018 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội cố ý gây thương tích, tính từ ngày 20-11-2018 chấp hành án xong ngày 20-5-2020 (đã được xóa án tích), chưa bị xử lý kỷ luật; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-06-2021 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1 Chị Nông Thị M, có mặt;

2 Anh Hoàng Văn Đ, có mặt

Cùng địa chỉ: Tổ 3, khối 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Người chứng kiến: Ông Tô Quang H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, tại khu vực ngã tư H - L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Vy Quang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,1 cm x 2,2 cm bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 12D1-176.15, xe đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 23/KL-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: 03 viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, trọng lượng 0,299 gam (đã trừ bì); chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, trọng lượng 0,202 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Vy Quang H khai nhận: Bản thân đã sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2021 đến nay. Khoảng 22 giờ ngày 20/6/2021, Vy Quang H đến quán uống rượu tại khu vực ngã tư thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì gặp một nam thanh niên tên H1 (không rõ lai lịch). Qua nói chuyện, nam thanh niên tên H1 đưa cho Vy Quang H 500.000 đồng và bảo H đi mua ma túy, nếu mua được thì cả hai cùng nhau sử dụng. H đồng ý và gọi điện thoại cho một nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp dạng đá, ngựa. Hai bên hẹn nhau đến khu vực trước cổng nhà hàng V, đường L, phường Đ, thành phố L để giao dịch. Sau đó, Vy Quang H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS 12D1-176.15 của Hoàng Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại tổ 3, khối 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, cũng đang uống rượu tại quán đi đến chỗ hẹn với T. Tại đây, H gặp và mua với T 500.000 đồng được 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. Khi Vy Quang H đang cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực ngã tư H - L thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang như trên.

Quá trình điều tra, Vy Quang H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Cáo trạng số: 124/CT-VKSTP ngày 04-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vy Quang H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vy Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Hoàng Văn Đ có ý kiến: Anh và bị cáo Vy Quang H là hàng xóm. Anh và chị Nông Thị M cũng là hàng xóm, anh thường mượn xe máy biển kiểm soát 12D1- 176.15 của chị Nông Thị M để sử dụng. Ngày 20-6-2021, bị cáo đã mượn anh chiếc xe máy biển kiểm soát 12D1- 176.15. Anh không biết bị cáo Vy Quang H mượn xe đi đâu. Anh không liên quan đến việc tàng trữ ma túy của bị

cáo. Nay chiếc xe này đã bị công an thu giữ, anh xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị Nông Thị M để làm phương tiện đi lại. Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Chị Nông Thị M có ý kiến: Chị và anh Hoàng Văn Đ là hàng xóm, anh Hoàng Văn Đ thường mượn xe máy biển kiểm soát 12D1- 176.15 của chị để sử dụng. Ngày 20-6-2021, bị cáo đã mượn anh Hoàng Văn Đ chiếc xe máy biển kiểm soát 12D1- 176.15. Chị không biết bị cáo Vy Quang H mượn xe đi đâu. Chị không liên quan đến việc tàng trữ ma túy của bị cáo. Nay chiếc xe này đã bị công an thu giữ, chị xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại. Chị không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vy Quang H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vy Quang H từ 15 đến 18 tháng tù. Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; tịch thu hóa giá 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Vy Quang H; Trả lại chị Nông Thị M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 12D1-17615. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án đã triệu tập người chứng kiến ông Tô Quang H, tại phiên tòa hôm nay, ông Tô Quang H vắng mặt, trong hồ sơ đã có lời khai của ông Tô Quang H. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Tô Quang H theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, tại ngã tư H - L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Vy Quang H có hành vi tàng trữ trái phép 0,501 gam chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho

bản thân. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Vy Quang H có đầy đủ năng lực hành vi, do vậy, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Vy Quang H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bản án số 210/2018/HS-ST ngày 20-11-2018 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 20-11-2018 về tội cố ý gây thương tích, chấp hành án xong ngày 20-5-2020 (đã được xóa án tích) bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, tuy nhiên hiện nay bị cáo đang nghiện chất ma túy. Do đó bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Tiền án, tiền sự: Không có.

[7] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Về tình tiết tăng nặng: Không có; tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố là ông Vy Quang L được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo (biên bản xác minh ngày 21-07-2021)

[10] Đối với nam thanh niên tên T đã bán ma túy, H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể và chỉ liên lạc với T qua số điện thoại 0974.450.999 để hỏi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời từ đơn vị viễn thông; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ để xem xét, xử lý. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với nam thanh niên tên H1 đã đưa cho Vy Quang H 500.000 đồng để mua ma túy, do không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án này. Nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn Đ do không biết Vy Quang H mượn xe đi mua ma túy nên không liên quan đến hành vi phạm tội. Về phần bồi thường dân sự: Do chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn Đ không yêu cầu bị cáo Vy Quang H bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Nông Thị M và anh Hoàng Văn Đ xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,381 gam Methamphetamine và vỏ bao gói cũ là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng số Imei 356945110122526/2 thu giữ của bị cáo Vy Quang H vì liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại chủ sở hữu hợp pháp chị Nông Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát 12D1- 176.15 số khung 5803EY578218, số máy JF58E0463963, xe cũ đã qua sử dụng.

[14] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 296, khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Quang H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vy Quang H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giữ, tạm giam là ngày 20-06-2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,381 gam Methamphetamine và vỏ bao gói cũ; Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng, số Imei 356945110122526/2 thu giữ của bị cáo Vy Quang H; Trả lại chị Nông Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 12D1- 176.15 số khung 5803EY578218, số máy JF58E0463963 cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 9 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Vy Quang H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần của bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADSTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người LQ
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Thịnh